

CỤC THADS TỈNH THỪA THIÊN HUẾ  
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
HUYỆN PHÚ LỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 504/TB-CCTHADS

Phú Lộc, ngày 23 tháng 5 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Về việc bán đấu giá tài sản (lần 03)**

Căn cứ Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 02/2021/QĐST-KDTM ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 447/QĐ-CCTHADS ngày 25 tháng 8 năm 2022; Quyết định thi hành án số 243/QĐ-CCTHADS ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 01/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 128/CTTĐG-CNHUE ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Chi nhánh Công ty cổ phần Tư vấn dịch vụ về Tài sản, Bất động sản DATC tại thành phố Huế;

Căn cứ Thông báo bán đấu giá tài sản số 69/TB-ĐGTS ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Công ty đấu giá hợp danh số 2 STC.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế thông báo về việc tổ chức bán đấu giá tài sản như sau:

**I. Cơ quan có tài sản đấu giá:** Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc; địa chỉ: 174 Lý Thánh Tông, thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**1. Tên, địa chỉ của tổ chức bán đấu giá tài sản:** Công ty đấu giá hợp danh số 2 STC. Địa chỉ: Tầng 5, 25 Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

**2. Tài sản đấu giá:** Công trình xây dựng, hệ thống dây chuyền máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, máy công trình của Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Trang trí nội thất Handico Thừa Thiên Huế.

**2.1. Đặc điểm tài sản:**

Số TT	Tên và đặc điểm tài sản	ĐVT	Số lượng	CLCL (%)
1	2	3	4	5
I	Nhà cửa, vật kiến trúc			
1	San nền, đường giao thông nội bộ	hệ thống	1	
2	Hệ thống điện nước tổng thể	hệ thống	1	
3	Trạm xử lý nước thải	trạm	1	
	Bể chứa nước 1 đáy bê tông, thành xây gạch, KT: Dài 6,7m, rộng 2,55m, cao 2,0m, tường dày 0,25m, không có vách ngăn	m <sup>3</sup> chứa	34,17	20%



Số T T	Tên và đặc điểm tài sản	ĐVT	Số lượng	CLCL (%)
	Bê chứa nước 1 đáy bê tông, thành xây gạch, KT: Dài 6,7m, rộng 2,55m, cao 2,0m, tường dày 0,25m, có vách ngăn chia ra 6 bể	m <sup>3</sup> chứa	34,17	20%
4	Nhà điều hành			
	Nhà điều hành 1 tầng móng cột BTCT, móng tường xây gạch, tường xây gạch sơn silicat, cửa khung nhôm kính, nền nhà lát gạch men, vì kèo sắt V liên kết hàn, xà gồ sắt U, mái lợp tôn sóng trắng 2 mái dốc, trần tôn lạnh	m <sup>2</sup>	163,8	30%
	Mái che cột BTCT một đầu, một đầu gá vào tường nhà điều hành, kèo sắt U, xà gồ sắt V, nền láng xi măng, mái lợp tôn sóng trắng 1 mái dốc	m <sup>2</sup>	33,6	20%
5	Nhà nung sậy:	m <sup>3</sup>		
	Nhà nung sậy cao 9m, khung nhà thép tiền chế, móng cột BTCT, móng tường xây gạch, đầu hồi có tường xây gạch cao 3m trên bao che tôn khung sườn sắt hình, tường giáp nhà phơi gạch mộc có tường che tôn khung sườn sắt hình cao 1,5m cách mái 1,5m, tường bên 2 gian cuối có tường che tôn khung sườn sắt hình cao 3m sát mái, phân giữa mái nhà nung sậy và mái che có tường che bằng tấm mica trong, cột sắt I đều cạnh có giằng cột sắt U, kèo sắt I đều cạnh liên kết bulon có giằng kèo sắt tròn, xà gồ sắt U, nền bê tông, mái lợp tôn sóng trắng 2 mái dốc	m <sup>3</sup>	1785	25%
	Mái che cột BTCT một đầu, một đầu gá vào cột nhà nung sậy, kèo sắt U, xà gồ sắt U, nền bê tông, mái lợp tôn sóng trắng 1 mái dốc	m <sup>3</sup>	654,5	20%
6	Nhà tạo hình: Nhà tạo hình cao 6m, khung nhà thép tiền chế, móng cột BTCT, móng tường xây gạch, đầu hồi có tường xây gạch cao 3m trên có che tôn khung sườn sắt hình, cột BTCT, giữa đỉnh có cột chống sắt U, kèo sắt U liên kết hàn, xà gồ sắt U, nền bê tông, mái lợp tôn sóng trắng 2 mái dốc	m <sup>2</sup>	1260	20%
7	Nhà phơi gạch mộc	m <sup>2</sup>		
	Nhà phơi gạch mộc cao 6m, khung nhà thép tiền chế, móng cột BTCT, móng tường xây gạch, đầu hồi có tường xây gạch cao 3m trên có che tôn khung sườn sắt hình, cột BTCT, giữa đỉnh có cột chống sắt U, kèo sắt U liên kết hàn, xà gồ sắt U, nền bê tông, mái lợp tôn sóng trắng 2 mái dốc		5040	20%
	Nhà phơi gạch mộc cao 6m, khung nhà thép tiền chế, móng cột BTCT, móng tường xây gạch, đầu hồi có tường xây gạch cao 3m trên có che tôn khung sườn sắt hình, cột BTCT, giữa đỉnh có cột chống sắt U, kèo sắt U liên kết hàn, xà gồ sắt U, nền bê tông đã bị cào bóc, mái lợp tôn sóng trắng 2 mái dốc		1260	15%
8	Nhà ăn ca	m <sup>2</sup>		
	Nhà ăn ca gồm phòng ăn và phòng bếp, móng cột BTCT, móng tường xây gạch, tường xây gạch, tường xây gạch sơn silicat, cửa khung nhôm kính, nền lát gạch men, vì kèo sắt V liên kết hàn, xà gồ sắt hộp, mái lợp tôn sóng trắng 2 mái dốc, trần tôn lạnh, phòng bếp có bộ bếp BTCT	m <sup>2</sup>	132	30%
	Nhà vệ sinh dụng cụ nhà ăn móng xây gạch, tường xây gạch sơn silicat, vì kèo sắt hộp liên kết hàn, xà gồ sắt U, mái lợp tôn sóng trắng 1 mái dốc, nền láng xi măng	m <sup>2</sup>	13,5	20%



Số T T	Tên và đặc điểm tài sản	ĐVT	Số lượng	CLCL (%)
	Bể chứa nước đáy bê tông, thành xây gạch, KT: Dài 4,2m, rộng 2,2m, cao 1,25m, tường dày 0,14m	m <sup>3</sup> chứa	11,55	20%
	Bể nước đặt trên bể nước 1 đáy BTCT, thành xây gạch, KT: Dài 2,2m, rộng 1,2m, cao 0,8m, tường dày 0,1m	m <sup>3</sup> chứa	2,112	20%
9	Nhà nghỉ CBCNV gồm 2 phòng móng cột BTCT, móng tường xây gạch, tường xây gạch, tường xây gạch sơn silicat, cửa khung nhôm kính, nền lát gạch men, vì kèo sắt V liên kết hàn, xà gồ sắt hộp, mái lợp tôn sóng trắng 2 mái dốc, trần tôn lạnh	m <sup>2</sup>	66	30%
10	Nhà bảo vệ móng cột BTCT, móng tường xây gạch, khung cột BTCT, tường xây gạch sơn silicat, cửa kính khung nhôm, nền láng xi măng, mái BTCT	m <sup>2</sup>	12	20%
11	Nhà để xe CBCNV móng cột BTCT, cột sắt hộp vuông, kèo sắt hộp liên kết hàn, xà gồ sắt V, nền láng xi măng, mái lợp tôn sóng, phía sau nhà xe có tường xây gạch cao 0,6m	m <sup>2</sup>	54	20%
12	Nhà để xe ô tô, xưởng cơ khí	m <sup>2</sup>		
13	Nhà vệ sinh CBCNV móng cột BTCT, móng tường xây gạch, tường xây gạch sơn silicat, tường trong có ốp gạch men, cửa kính khung nhôm, nền lát gạch men nhám, vì kèo sắt hộp hàn, xà gồ sắt V, mái lợp tôn sóng trắng 4 mái dốc	m <sup>2</sup>	54	20%
14	Cổng, tường rào, cầu rửa xe	hệ thống	1	
15	Sân bê tông, vườn hoa	hệ thống		
	Sân bê tông	m <sup>2</sup>	1645	10%
	Vườn hoa			
16	Móng lò xây gạch chi, dầm giằng BTCT	hệ thống	1	20%
17	Thân lò: đầu lò xây gạch chi, đồ xi than vùng đốt nóng, vùng nung, vùng nguội, tường xây gạch chịu lửa (nung và nguội), nóc kênh dẫn khí, chân cuốn xây gạch samot, cuốn vòm gạch chịu lửa, gia công kết cấu sắt hai bên thân lò	hệ thống	1	20%
18	Hầm sậy móng xây gạch giằng BTCT, tường xây gạch chi, mái tấm đan bê tông	hệ thống	1	20%
19	Ray hồi lưu và ray xe phà bằng ray P24	hệ thống	1	20%
	Khối xây xe goòng, xây gạch chi, mặt goòng xây gạch chịu lửa	hệ thống	1	20%
	Hệ thống mương thoát nước	hệ thống		
	Thành mương xây gạch	m <sup>3</sup>	25,2	20%
	Đáy mương bê tông	m <sup>3</sup>	11	20%
	Nắp mương tấm đan bê tông	m <sup>3</sup>		
	Hệ thống móng máy bê tông	hệ thống		20%
20	Nhà nguyên liệu cao 9m, khung nhà thép tiền chế, móng cột BTCT, móng tường xây gạch, 1 bên tường xây gạch cao 3m trên có che tôn khung sườn sắt hình, 1 bên có tường xây gạch cao 1,5m, cột sắt I đều cạnh, kèo sắt I liên kết bulon, xà gồ sắt U, nền bê tông, mái lợp tôn sóng trắng 2 mái dốc	m <sup>2</sup>	300	25%





Số T T	Tên và đặc điểm tài sản	ĐVT	Số lượng	CLCL (%)
21	Nhà nguyên liệu cao 9m, khung nhà thép tiền chế, móng cột BTCT, móng tường xây gạch, cột sắt I đều cạnh, kèo khung sắt V liên kết hàn, xà gồ sắt U, nền bê tông, mái lợp tôn lấy sáng kiểu vòm		165	25%
22	Nhà nguyên liệu cao 9m, khung nhà thép tiền chế, móng cột BTCT, móng tường xây gạch, cột sắt I đều cạnh, kèo sắt I liên kết bulon, xà gồ sắt U, nền bê tông, mái dốc 2 mái không có tôn	m <sup>2</sup>	315	25%
<b>II Máy móc thiết bị</b>				
1	Thiết bị chế biến tạo hình, lò nung, hầm sấy	hệ thống	1	20%
	Xe goòng 04 bánh goòng thép bao gồm bi (của Cty CP Cơ khí Phố Yên), trục, ốc, bánh goòng, lắp mỡ (72 chiếc, 288 bánh)	hệ thống	1	
	Ổng tra than (90 ống to, 16 ống nhỏ)			
	Máy cấp liệu thùng 3,2, 01 động cơ điện 35kW, 01 động cơ điện 5,5kW liền hộp giảm tốc	cái	1	
	Máy cán tron thô CIT 1000/600, 02 động cơ 35kW	cái	1	
	Máy cán mịn 1000/800, 02 động cơ 35kW	cái	1	
	Máy nhào lọc mở sàng cơ khí, 01 động cơ 35kW	cái	1	
	Động cơ điện 35kW, do Cty CP Chế tạo Điện Cơ Hà Nội (HEM) sản xuất	cái	1	
	Máy nén khí + hệ thống van và dây dẫn đồng bộ	hệ thống	1	
	Máy cắt gạch tự động, 01 động cơ 35kW, 01 động cơ 5,5kW, hộp giảm tốc	cái	1	
	Băng tải cao su B600 chuyển liệu	m	37	
	Băng tải cao su B600 ra gạch mộc	m	15	
	Băng tải cao su B500 (L=5m)	cái	1	
	Băng tải cao su B500 hồi liệu	cái	1	
	Máy nghiền than, động cơ 3 pha 10HP do Cty CP Chế tạo Điện Cơ Hà Nội (HEM) sản xuất	cái	1	
	Kết cấu thép cửa hệ chế tạo hình	hệ thống	1	
	Tủ điện điều khiển	cái	1	
	Hệ móng máy chế biến tạo hình	hệ thống	1	
	Quạt hút khói lò nung N12, lưu lượng 40.000 m <sup>3</sup> /h, cột áp 110mmH <sub>2</sub> O, động cơ 22kW	cái	1	
	Quạt tuần hoàn C71, lưu lượng 15.000 m <sup>3</sup> /h, cột áp 26mmH <sub>2</sub> O, động cơ 3kW	cái	3	
	Quạt thu hồi khí nóng sang sấy N10, lưu lượng 26.000 m <sup>3</sup> /h, cột áp 100mmH <sub>2</sub> O, động cơ 25kW	cái	1	
	Quạt cấp khí cuối lò, lưu lượng 5.000 m <sup>3</sup> /h, động cơ 0,55kW	cái	1	
	Tời kéo cửa	bộ	2	
	Kích đẩy thủy lực lò nung	bộ	1	
	Kích đẩy thủy lực hầm sấy	bộ	1	
	Xe phà điện loại 8 bánh, động cơ 2,2kW liền hộp giảm tốc	chiếc	2	
	Puly	chiếc	2	



Số T T	Tên và đặc điểm tài sản	ĐVT	Số lượng	CLCL (%)
	Tời nâng than, sức kéo 500kg, động cơ 4kW	cái	1	
	Tủ điều khiển lò nung, hầm sấy + hệ cân đo nhiệt độ	cái	1	
	Máy phát điện Mitsubishi 150KVA	cái	1	20%
<b>III</b>	<b>Phương tiện vận tải</b>			
1	Xe tải tự đổ CUULONG, trọng tải hàng hóa 4,95 tấn, 03 chỗ ngồi, động cơ 4102QBZL diesel 4 kỳ, tăng áp, 4 xi lanh thẳng hàng, làm mát bằng nước, có công suất cực đại 85kW tại 3000 vòng/phút, Tiêu chuẩn khí thải Euro II, dung tích xy lanh 3.760 cm <sup>3</sup> , số máy BZI-00512673, số khung 92A-00068, biển số đăng ký 75K-3158, do hãng ô tô Cửu Long sản xuất tại Việt Nam năm 2009, đăng ký lần đầu ngày 22/06/2009, niên hạn sử dụng 2034	chiếc	1	30%
2	Xe tải tự đổ CUULONG, trọng tải hàng hóa 4,95 tấn, 03 chỗ ngồi, động cơ 4102QBZL diesel 4 kỳ, tăng áp, 4 xi lanh thẳng hàng, làm mát bằng nước, có công suất cực đại 85kW tại 3000 vòng/phút, Tiêu chuẩn khí thải Euro II, dung tích xy lanh 3.760 cm <sup>3</sup> , số máy BZI-00512667, số khung 92A-00007biển số đăng ký 75K-3162, do hãng ô tô Cửu Long sản xuất tại Việt Nam năm 2009, đăng ký lần đầu ngày 22/06/2009, niên hạn sử dụng 2034	chiếc	1	30%
3	Xe tải thùng lửng phủ bạt CUULONG DFA7050, trọng tải hàng hóa 4,7 tấn, 03 chỗ ngồi, động cơ CY4100ZLQ diesel 4 kỳ, tăng áp, 4 xi lanh thẳng hàng, làm mát bằng nước, có công suất cực đại 70kW tại 3200 vòng/phút, Tiêu chuẩn khí thải Euro II, dung tích xy lanh 3.707 cm <sup>3</sup> , số máy ZLQ-07536950, số khung 50T91A-00089, biển số đăng ký 75C-003.62, do hãng ô tô Cửu Long sản xuất năm 2009 tại Việt Nam, đăng ký lần đầu ngày 19/04/2011, niên hạn sử dụng 2034	chiếc	1	25%
<b>IV</b>	<b>Máy công trình</b>			
1	Máy xúc đào bánh xích Hyundai Robex 2000LC-2	cái	1	40%
2	Máy ủi Caterpillar CAT D4D	cái	1	20%
	<b>Tổng cộng</b>			

(Đặc điểm chi tiết kèm theo Chứng thư thẩm định giá số 128/CTTĐG-CNHUE ngày 20/02/2024 của CTCP Tư vấn – Dịch vụ về tài sản – bất động sản DATC chi nhánh Huế).

**Ghi chú:** Phần tài sản gắn liền với đất chưa được chứng nhận quyền sở hữu theo quy định pháp luật.

## 2.2. Thửa đất có tài sản đấu giá:

### Thửa đất:

- Thửa đất số: 90; Tờ bản đồ số: 02 (BĐ Địa chính cơ sở)
- Địa chỉ: thôn Hòa Mậu, xã Lộc Trì, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Diện tích: 33.884,6 m<sup>2</sup> (Ba mươi ba nghìn tám trăm tám mươi bốn phẩy sáu mét vuông)
- Hình thức sử dụng:
  - + Sử dụng riêng: 33.884,6 m<sup>2</sup>;
  - + Chung: Không m<sup>2</sup>
- Mục đích sử dụng: Đất sản xuất vật liệu xây dựng, gồm sừ.
- Thời hạn sử dụng: Đến ngày 29/04/2038
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm

**3. Nơi có tài sản đấu giá:** tại thửa đất số 90, tờ bản đồ số 02, thôn Hòa Mậu, xã Lộc Trì, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.



**4. Cơ quan có tài sản đấu giá:** Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc; Địa chỉ: Số 174 đường Lý Thánh Tông, thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**5. Giá khởi điểm tài sản đấu giá: 8.629.550.460 đồng** (Tám tỷ sáu trăm hai mươi chín triệu năm trăm năm mươi nghìn bốn trăm sáu mươi đồng).

\* Giá khởi điểm chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, chưa bao gồm lệ phí trước bạ, phí đăng ký, đăng kiểm.

\* Các khoản phí và lệ phí khác liên quan đến quyền sở hữu tài sản và chi phí vận chuyển tài sản ra khỏi nơi có tài sản do người mua tài sản chịu (nếu có).

\* Tổ chức, cá nhân trúng đấu giá được Nhà nước tiếp tục cho thuê đất trong thời hạn sử dụng đất còn lại theo giá đất cụ thể, sử dụng đất đúng mục đích đã được xác định trong dự án và những quy định khác theo Điều 189 Luật Đất đai năm 2013. Theo đó, người mua trúng đấu giá tài sản gắn liền với đất của Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và trang trí nội thất Handico sẽ được nhà nước tiếp tục cho thuê đất trong thời hạn sử dụng còn lại (đến ngày 29/04/2038) để sử dụng nhà máy gạch Tuynel và phải đảm bảo các điều kiện sau đây: có năng lực tài chính để thực hiện dự án đầu tư; có ngành nghề kinh doanh phù hợp với dự án đầu tư và không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai đối với trường hợp Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án trước đó.

**6. Tiền đặt trước: 1.500.000.000 đồng** (Một tỷ năm trăm triệu đồng). Tiền đặt trước là khoản tiền mà tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá phải nộp khi nộp hồ sơ tham gia đấu giá và được trừ vào tiền mua tài sản đấu giá đối với khách hàng trúng đấu giá.

**7. Bước giá: 50.000.000 đồng** (Năm mươi triệu đồng). Bước giá là mức chênh lệch tối thiểu của lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên. Bước giá áp dụng từ vòng đấu thứ 2.

**8. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: 500.000 đồng** (Năm trăm nghìn đồng). Tiền mua hồ sơ không hoàn trả lại, trừ trường hợp cuộc đấu giá không được tổ chức thì người tham gia đấu giá tài sản được hoàn lại tiền hồ sơ đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức cuộc đấu giá.

**II. Người được tham gia đấu giá:** Tổ chức, cá nhân không thuộc trường hợp tại khoản 4 Điều 38 của Luật đấu giá 2016.

*Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá. Người phải thi hành án có trách nhiệm hoàn trả phí tổn thực tế, hợp lý cho người đăng ký mua tài sản. Mức phí tổn do các bên thoả thuận; nếu không thoả thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.*

**III. Điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá:** Các đối tượng quy định tại Mục II nêu trên được đăng ký tham gia đấu giá khi có đủ các điều kiện sau:

- Có đơn đăng ký tham gia đấu giá tài sản trên đất và chuyển nhượng quyền thuê đất trong đó có cam kết sử dụng đất đúng mục đích đã được xác định trong dự án và những quy định khác theo Điều 189 Luật Đất đai năm 2013 sau khi trúng đấu giá;

- Phải thực hiện đầy đủ các thủ tục hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá (chi tiết được ghi trong mẫu đơn được phát hành) và nộp các khoản tiền đặt trước, phí tham gia đấu giá theo quy định.

**IV. Thời gian, địa điểm xem tài sản, tham khảo hồ sơ, cách thức đăng ký tham gia đấu giá, mua hồ sơ, nộp hồ sơ tham gia đấu giá và nộp tiền đặt trước:**

**1. Thời gian, địa điểm xem tài sản:**

a. Từ ngày ra thông báo cho đến 17h00 ngày **24/06/2024** tại thửa đất số 90, tờ bản đồ số 02, thôn Hòa Mậu, xã Lộc Trì, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Khách hàng có nhu cầu xem tài sản liên hệ, đăng ký trong giờ hành chính tại Công ty Đấu giá Hợp danh Số 2 STC để tổ chức, hướng dẫn xem.



b. Xem giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản và tài liệu liên quan tài sản đấu giá: Trong giờ hành chính từ ngày ra niêm yết đấu giá tài sản đến hết ngày **24/06/2024** tại Công ty Đấu giá Hợp danh số 2 STC.

\* Khách hàng có quyền xem hoặc không xem tài sản đấu giá. Người đăng ký tham gia đấu giá không xem tài sản thì xem như chấp nhận về thông tin liên quan đến tài sản đấu giá và không có quyền khiếu nại về việc này.

\* Mọi thắc mắc hay có sự sai lệch về thông tin tài sản phải thông báo bằng văn bản cho Công ty Đấu giá Hợp danh Số 2 STC giải quyết trước 02 (hai) ngày mở cuộc đấu giá. Nếu như không có khiếu nại gì thì người đăng ký tham gia đấu giá chấp nhận những thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại về thông tin liên quan đến tài sản trong cuộc đấu giá hoặc sau khi cuộc đấu giá kết thúc sẽ không được giải quyết.

**2. Thời gian, địa điểm tham khảo hồ sơ, bán hồ sơ, nộp hồ sơ tham gia đấu giá:** Trong giờ hành chính, kể từ ngày ra thông báo cho đến **17h00** ngày **24/06/2024** tại Công ty Đấu giá Hợp danh Số 2 STC, địa chỉ: Tầng 5, 25 Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế. (Hồ sơ không trúng đấu giá không hoàn trả lại).

**3. Cách thức Đăng ký tham gia đấu giá:** Tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ tại trụ sở Công ty Đấu giá Hợp danh Số 2 STC, địa chỉ: Tầng 5, 25 Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế.

**4. Thời gian, địa điểm nộp tiền đặt trước:** Từ **08h00** ngày **24/06/2024** đến **17h00** ngày **26/06/2024**. Khách hàng nộp tiền đặt trước bằng cách chuyển khoản hoặc nộp tiền mặt vào các tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh Số 2 STC như sau:

- Số tài khoản: 4009.238.99.8899 tại Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam, Chi nhánh Nam Sông Hương.

- Tiền đặt trước phải xác định có trong tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh Số 2 STC mở tại các Ngân hàng và giấy nộp tiền nộp lại Công ty hạn cuối đến 17 giờ 00 ngày **26/06/2024**.

**V. Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá**

- **Thời gian tổ chức đấu giá:** Vào lúc 14 giờ 30 ngày **27/06/2024**.

- **Địa điểm tổ chức đấu giá:** tại Hội trường Công ty Đấu giá Hợp danh Số 2 STC - Tầng 5, 25 Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế.

**VI. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá và số vòng trả giá:** Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá, đấu giá theo Phương thức trả giá lên và không hạn chế số vòng trả giá.

**VII. Địa chỉ liên hệ:** Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc; Địa chỉ: Số 174 đường Lý Thánh Tông, thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Công ty Đấu giá Hợp danh Số 2 STC; Địa chỉ: Tầng 5, 25 Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; Điện thoại: 0234.6286.999, Website: daugiaso2stc.com.vn.

Trước khi mở cuộc bán đấu giá 01 ngày làm việc, người phải thi hành án có quyền nhận lại tài sản nếu nộp đủ tiền thi hành án và thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý đã phát sinh từ việc cưỡng chế thi hành án, tổ chức bán đấu giá.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND xã Lộc Trì, huyện Phú Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lộc;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Trang thông tin điện tử của Cục THADS Tỉnh TT Huế;
- Lưu: VT, HSTHA.



